

Bản án số: 122/2023/HS-ST

Ngày: 27-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Kim Ánh**

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Phạm Thuận**
+ Bà **Lê Thị Nhớ**

Thư ký phiên tòa: Ông **Đoàn Công Hồng Lĩnh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Quân** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Văn D, tên gọi khác: Không, sinh ngày 26 tháng 7 năm 2004 tại Thừa Thiên Huế; nơi thường trú: Xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ở hiện nay: 1 N, phường H, quận H, TP .; trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp : Sinh viên; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn V (sinh năm 1970) và bà Nguyễn Thị X (sinh năm: 1973).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Đặng Văn D hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Ông Lê Tấn S, sinh năm: 1989.

Người đại diện hợp pháp của ông Lê Tấn S: Ông Lê Tấn Q, sinh năm: 1970 và bà Ngô Thị B, sinh năm: 1967. Ông Q, bà B uỷ quyền lại cho ông: Lê Tấn A, sinh năm 2000. Cùng địa chỉ: P, Chung cư N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Đặng Văn V, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Có mặt.

+ Bà Ngô Thị B, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: P, Chung cư N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 28/12/2022, Đặng Văn D (có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định) điều khiển xe gắn máy hiệu KITAFU, biển kiểm soát 75AK-009.57 đi trên đường Đ ở làn đường hỗn hợp dành cho xe ô tô và xe máy, hướng thuận chiều từ hầm chui Đ về Cầu vượt Ngã ba Huế. Khi đến đoạn trước số nhà A Đ, thuộc phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng, D tăng ga để vượt xe phía trước. Do D điều khiển xe đi với tốc độ nhanh trong điều kiện trời mưa, vượt xe không đảm bảo điều kiện theo quy định nên đã tông vào phía sau bên trái xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 43S6-3128 do anh Lê Tấn S điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Lê Tấn S bị đa chấn thương được đưa đi cấp cứu điều trị Bệnh viện Đ.

Qua kiểm tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã kiểm tra nồng độ cồn đối với Đặng Văn D: 0.00mg/L khí thở.

Tại Bản Kết luận giám định số 130 ngày 14/6/2023 của Trung tâm Pháp y – Sở Y kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống đối với Lê Tấn S như sau:

“Chấn thương sọ não để lại di chứng não (liệt tứ chi mức độ nặng) và chấn thương hàm mặt (gây các thành xoang hàm, cung tiếp gò má bên trái). Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28.8.2019 của Bộ YI quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Tấn S tại thời điểm giám định là 95%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Chấn thương mắt trái đã điều trị. Hiện tại nạn nhân bị di chứng não nên chúng tôi chưa khám và đánh giá được thị lực cũng như các cấu trúc chung của mắt nên chúng tôi không có cơ sở để xếp tỷ lệ thương tích”.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn là đường Đ, ở chiều đường xe chạy thuận chiều từ hầm chui Đ đến cầu vượt Ngã ba Huế, đoạn ngang trước số nhà A thuộc địa bàn phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng là nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông. Đường Đ, đoạn xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường đôi, thẳng, phẳng; giữa đường có dải phân cách cố định rộng 06m00 chia đường làm hai chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều rộng 15m50, có vạch kẻ đứt quãng chia mỗi chiều làm 04 làn xe chạy (tính từ dải phân cách vào vỉa hè có độ rộng tương ứng là 04m50, 04m00, 04m00, 03m00).

Điểm mốc được lấy từ mép tường ngoài cùng bên phải của nhà số A Đ. Từ điểm mốc đo vuông góc về phía hầm chui Điện Biên Phủ 01m20 là ngang với tâm trục bánh trước của xe gắn máy BKS 75AK-00957.

Mép đường chuẩn được lấy từ mép đường bên trái của đường Đ (mép taluy dải phân cách cố định) tính theo hướng xe chạy từ hầm chui Đ về phía cầu vượt Ngã ba Huế làm mép đường chuẩn để đo vẽ, mô tả hiện trường.

Xe gắn máy 75AK-00957 ngã về trái tại làn đường sát dải phân cách. Đầu xe hướng về phía hầm chui Điện Biên P và chệch về phía vỉa hè. T trục bánh trước của xe cách mép đường chuẩn 03m00. Từ ngang giữa vị trí xe gắn máy 75AK-00957 ngã về phía hầm chui Đ là vết cày xước thứ nhất để lại trên mặt đường. Từ tâm trục bánh trước của xe gắn máy 75AK-00957 đo vuông góc về phía hầm chui Điện Biên Phủ 03m20 là ngang với vị trí mũ bảo hiểm rơi trên mặt đường; 08m10 là ngang với tâm trục bánh trước của xe mô tô 43S6-3128 liên quan trong vụ tai nạn.

Vết trầy xước thứ nhất để lại trên mặt đường dài 13m20, vết có dạng thẳng và có chiều hướng từ hầm chui Đ về cầu vượt Ngã ba Huế, chệch về trái, vết không liên tục. Điểm bắt đầu cách mép đường chuẩn 03m80, điểm kết thúc nằm dưới-giữa vị trí xe gắn máy 75AK-00957 ngã tại hiện trường.

Xe mô tô 43S6-3128 ngã về trái tại làn đường thứ 2 (tính từ dải phân cách vào vỉa hè) và gần sát với vạch kẻ phân làn giữa làn đường sát dải phân cách và làn đường thứ 2. Đầu xe hướng về cầu vượt Ngã ba Huế và chệch về phải. T trục bánh trước của xe cách mép đường chuẩn 06m00, tâm trục bánh sau của xe cách mép đường chuẩn 05m00. Từ ngang giữa vị trí xe mô tô 43S6-3128 ngã về phía hầm chui Đ là vết cày xước thứ hai để lại trên mặt đường. Từ tâm trục bánh trước của xe mô tô 43S6-3128 đo vuông góc về phía hầm chui Điện Biên Phủ 02m00 là ngang với tâm vị trí vết máu.

Vết trầy xước thứ hai để lại trên mặt đường dài 05m70, không liên tục. Vết có dạng thẳng, chiều hướng từ phía hầm chui Điện Biên P về phía cầu vượt Ngã ba Huế, chệch về phải. Điểm bắt đầu của vết cách mép đường chuẩn 04m90, điểm kết thúc của vết nằm dưới – giữa vị trí xe mô tô 43S6-3128 ngã tại hiện trường.

Vết máu để lại trên mặt đường là vùng chất dịch màu đỏ, dạng vũng, hình dạng phức tạp, gần với phần yên xe mô tô 43S6-3128. T vết cách mép đường chuẩn 04m50.

Mũ bảo hiểm bằng nhựa cứng, màu xanh nằm ở vị trí sát mép đường chuẩn và ở vị trí giữa vị trí ngã của hai phương tiện. Từ vị trí mũ bảo hiểm đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 0m10.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Đối với xe mô tô BKS 43S6 – 3128:

Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ đầu xe bên trái đoạn đèn tín hiệu chuyển hướng bên trái có vết ma sát làm bong sơn, xơ nhựa, nứt bề nhựa kích thước 10x7cm.

Mặt ngoài phía trước tay cầm lái bên trái có vết ma sát làm xơ su kích thước 2,5x1cm.

Mặt ngoài đoạn giữa yếm bên trái có vết ma sát làm bong sơn, xơ nhựa diện 33x10cm.

Mặt ngoài cần gác để chân bên trái người điều khiển có vết va chạm làm biến dạng, cong vênh, khuyết kim loại hướng từ ngoài vào trong, từ trước về sau kích thước 2x2cm, đồng thời phần su bọc gác để chân có vết ma sát làm xơ su, khuyết su kích thước 3,5x2,5cm.

Mặt ngoài đoạn 1/2 trước ốp vỏ thân xe bên trái có vết ma sát làm bong sơn, nứt bề nhựa kích thước 31x14cm.

Mặt ngoài phía sau cần chân số có vết va chạm làm sạch bụi, dính lại chất màu đen hướng từ sau về trước kích thước 3x2,5cm, cách đất 25cm.

Mặt ngoài bên trái mắt xích của xích xe có vết va chạm làm sạch dầu nhớt hướng từ sau về trước kích thước 24x1cm, đồng thời dây xích bị di lệch khỏi vị trí ban đầu.

Mặt ngoài phía sau đỉnh ốc cổ định càng phụt phía sau bên trái có vết va chạm làm sạch bụi kích thước 0,5x0,5cm. Điểm giữa cách đất 30cm.

Mặt ngoài bên trái tay dắt phía sau xe có vết ma sát làm xước kim loại kích thước 17x2cm.

- Đối với xe gắn máy BKS 75AK – 009.57:

Mặt ngoài đầu chắn bùn phía trước, bánh trước có vết ma sát làm bong sơn kích thước 4x0,2cm.

Mặt ngoài ốp nhựa đầu xe bên trái có vết ma sát làm bong sơn kích thước 5x1,5cm.

Mặt ngoài yếm bên trái có vết ma sát làm bong sơn, xơ nhựa, khuyết nhựa, nứt, bề nhựa trên diện 42x25cm.

Đầu cần chân số bị biến dạng, cong vênh hướng từ ngoài vào trong.

Gác để chân bên trái người điều khiển có vết va chạm làm biến dạng cong vênh hướng đi từ ngoài vào trong, từ trước về sau, dính vào cần chân số đồng thời gác để chân bên trái có vết ma sát làm khuyết, xơ su kích thước 3,5x2cm.

Mặt ngoài ốp vỏ thân xe bên trái có vết ma sát làm bong sơn khuyết nhựa kích thước 16x1cm.

Mặt ngoài đoạn 2/3 dưới yếm xe bên phải có vết va chạm làm bong sơn, xước, nứt bề nhựa hướng từ trước về sau trên diện 43x31cm. Thấp cách đất 40cm, cao cách đất 82cm.

Cần chân phanh bị cong vênh, biến dạng hướng từ trước về sau. Mặt ngoài phía trước cần chân phanh có vết va chạm làm sạch bụi, dính lại chất màu đen kích thước 5x2cm. Điểm giữa cách đất 30cm.

Mặt ngoài ốp vỏ thân máy bên phải có vết va chạm kích thước 12x10cm. Điểm giữa cách đất 35cm.

Cần gác chân để chân bên phải người điều khiển bị cong vênh, biến dạng hướng từ trước về sau đồng thời su bục đầu gác để chân có vết va chạm làm rách su hướng từ trước về sau kích thước 3,5x2,5cm. Điểm giữa cách đất 33cm.

Về tang vật thu giữ:

+ 01 xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 43S6-3128 do bà Huỳnh Thị B1 (sinh năm: 1977, HKTT: Tổ B, phường H, quận L, TP .) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2008, bà B1 đã bán lại xe trên cho bà Ngô Thị B. Bà B cho lại anh Lê Tấn S để sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 23/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại xe mô tô trên cho anh Lê T1 là em trai anh Lê Tấn S và là người đại diện theo uỷ quyền.

+ 01 xe gắn máy hiệu KITAFU, biển kiểm soát 75AK-009.57 do ông Đặng Văn V đứng tên chủ sở hữu. Ông V cho D mượn xe làm phương tiện đi lại. Ngày 13/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại xe trên cho ông V.

+ 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số: 460221015191 mang tên Đặng Văn D do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 22/9/2022 được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê tiếp tục quản lý trong giai đoạn xét xử.

Bản Cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 07/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đặng Văn D về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Đặng Văn D phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", đề nghị xử phạt bị cáo **từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Văn D đã bồi thường cho bị hại số tiền 42.000.000 đồng. Hiện nay ông Lê Tấn S vẫn đang trong quá trình điều trị tại bệnh viện nên ông Lê Tấn A (là em ruột của ông S) là người đại diện theo uỷ

quyền chưa yêu cầu giải quyết việc bồi thường thiệt hại mà sẽ cung cấp tài liệu, chứng cứ và yêu cầu giải quyết trong vụ án dân sự khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và xin lỗi gia đình bị cáo. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 28/12/2022, tại đoạn trước số nhà A Đ thuộc phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng, Đặng Văn D điều khiển xe gắn máy hiệu KITAFU, biển kiểm soát 75AK-009.57 đi với tốc độ nhanh, vượt xe không đảm bảo điều kiện theo quy định nên đã tông vào phía sau bên trái xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 43S6-3128 do anh Lê Tấn S điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều gây tai nạn giao thông. Hậu quả: anh Lê Tấn S bị chấn thương sọ não để lại di chứng não (liệt tứ chi mức độ nặng) và chấn thương hàm mặt với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 95%. Hành vi trên của Đặng Văn D đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy Cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 07/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hiện nay, tình trạng tai nạn giao thông diễn ra hết sức phức tạp gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội cũng như sức khỏe và tính mạng của con người. Vì vậy, mỗi người khi tham gia giao thông cần phải có văn hóa giao thông cũng như tuân thủ nghiêm túc các quy định Luật Giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn cho bản thân và cộng đồng. Tuy nhiên, bị cáo D đã cẩu thả khi tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Lái xe nhanh trong điều kiện thời tiết xấu và đã không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy cùng chiều phía trước xe của mình khi tham gia giao thông dẫn đến việc xử lý tình huống giao thông kém nên đã gây ra vụ tai nạn.

Hành vi của Đặng Văn D là vi phạm khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông gây hậu quả Lê Tấn S tổn thương cơ thể đến 95%. Hội đồng xét xử cần phải xét xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 42.000.000 đồng là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng, tuy hành vi của bị cáo là nguyên nhân gây nên vụ tai nạn giao thông nhưng bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng. Hiện nay, bị cáo đang là sinh viên của Trường Đại học T2, tại phiên toà đại diện hợp pháp của gia đình bị hại mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà khoan hồng áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng có tác dụng giáo dục và tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục con đường học tập của mình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường 42.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Hiện nay người bị hại vẫn còn đang điều trị tại bệnh viện nên gia đình bị hại và bị cáo tự thỏa thuận về chi phí bồi thường phát sinh. Nếu không thỏa thuận được thì gia đình của bị hại có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng bằng một vụ án dân sự. Tại phiên toà, đại diện hợp pháp của bị hại chưa có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm bồi thường nên Hội đồng xét xử

không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Tấn A 01 xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 43S6-3128 là em trai anh Lê Tấn S; trả cho ông Đặng Văn V 01 xe gắn máy hiệu KITAFO, biển kiểm soát 75AK-009.57. Sau khi nhận lại các phương tiện nêu trên thì không có ai có ý kiến hay khiếu nại gì. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết về việc xử lý vật chứng.

- 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số: 460221015191 mang tên Đặng Văn D do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 22/9/2022 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên được trả lại. Theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn D **01 năm 06** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **03 (ba) năm**, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn D cho Ủy ban nhân dân phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết: Trả lại cho bị cáo Đặng Văn D 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số: 460221015191 mang tên Đặng Văn D do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 22/9/2022.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26 tháng 9 năm 2023).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đặng Văn D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- Bị cáo, người TGTT;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Ánh

